

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2019

*
Số 1345-HD/ĐUTC

HƯỚNG DẪN

Một số nội dung đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ Bộ Tài chính tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương; Hướng dẫn số 14-HD/ĐUK, ngày 11/11/2019 của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương về việc hướng dẫn đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kết luận số 60-KL/TW ngày 08/10/2019 của Bộ Chính trị về độ tuổi tái cử chính quyền và trình độ chuyên môn, lý luận chính trị đối với nhân sự tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch số 1317- KH/ĐUTC ngày 25/11/2019 của Đảng ủy Bộ Tài chính về đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Bộ Tài chính, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI QUẢN TRIỆT VÀ TUYÊN TRUYỀN

1. Hình thức tổ chức quán triệt

1.1. Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc lựa chọn hình thức tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương; Hướng dẫn số 14-HD/ĐUK, ngày 11/11/2019 của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương; Kế hoạch số 1317 - KH/ĐUTC ngày 25/11/2019 của Đảng ủy Bộ Tài chính về đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Bộ Tài chính và hướng dẫn này cho phù hợp với tình hình, đặc điểm, điều kiện và yêu cầu cụ thể của từng tổ chức đảng.

1.2. Đối tượng quán triệt

a) Đối với Đảng bộ Bộ Tài chính: Cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra Đảng ủy Bộ Tài chính; ban thường vụ hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có ban thường vụ) cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ Tài chính; cán bộ chuyên trách công tác đảng của Đảng ủy Bộ.

b) Đối với các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở: Cấp ủy viên; bí thư, phó bí thư cấp ủy trực thuộc đảng ủy; ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy; đảng viên được giao làm công tác Đảng và cán bộ văn phòng đảng ủy (nếu có).

c) Đối với các chi bộ trực thuộc: Toàn thể đảng viên trong chi bộ.

Căn cứ vào tình hình, điều kiện và yêu cầu của tổ chức đảng, cấp ủy trực thuộc có thể mở rộng thêm thành phần tham dự ngoài những thành phần quy định nêu trên.

1.3. Nội dung quán triệt

Cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị (kể cả các phụ lục kèm theo); Quy chế bầu cử trong Đảng; Bài viết của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước; Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương; Kế hoạch số 155-KH/ĐUK ngày 10/10/2019, Hướng dẫn số 14-HD/ĐUK, ngày 11/11/2019 của Đảng ủy Khối; Kế hoạch số 1317-KH/ĐUTC ngày 25/11/2019 của Đảng ủy Bộ, Hướng dẫn này; Kế hoạch tổ chức đại hội của cấp mình và các quy định có liên quan.

2. Thời gian quán triệt, công tác tuyên truyền

2.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng thuộc và trực thuộc Đảng bộ Bộ Tài chính tổ chức quán triệt các nội dung quy định trong thời gian không quá 01 ngày trong tháng 12/2019, trường hợp chậm nhất hoàn thành trong tháng 01/2020.

2.2. Cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền về các nội dung

- Kết quả đạt được trong lãnh đạo, chỉ đạo, và tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ, chỉ bộ trong nhiệm kỳ vừa qua; tập trung tuyên truyền vào công tác xây dựng đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

- Tuyên truyền về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Tài chính lần thứ XXV (nhiệm kỳ 2020-2025); Đại hội Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương nhiệm kỳ 2020-2025 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng trên trang thông tin điện tử, tạp chí, bản tin của cơ quan, đơn vị và treo khẩu hiệu, băng rôn cùng các hình thức tuyên truyền phù hợp, hiệu quả khác.

II. THÀNH LẬP TIỂU BAN NHÂN SỰ VÀ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN NHÂN SỰ

1. Thành lập tiểu ban nhân sự

- Cấp ủy quyết định thành lập tiểu ban nhân sự tối đa 05 đồng chí (không quá 50% số lượng ủy viên ban thường vụ; ban chấp hành - nơi không có ban thường vụ), gồm: đồng chí bí thư, các đồng chí phó bí thư, đồng chí trưởng ban tổ chức, đồng chí chủ nhiệm ủy ban kiểm tra và ủy viên ban thường vụ khác (hoặc ủy viên ban chấp hành). Đồng chí bí thư cấp ủy làm trưởng tiểu ban, đồng chí trưởng ban tổ chức cấp ủy làm thường trực tiểu ban. Đối với tổ chức đảng có số lượng ủy viên Ban thường vụ không lớn thì xem xét, quyết định thành lập tiểu ban nhân sự gồm: đồng chí bí thư, đồng chí phó bí thư và đồng chí trưởng ban tổ chức.

- Đối với những tổ chức đảng không đủ điều kiện lập tiểu ban nhân sự, thường trực cấp ủy (gồm bí thư, phó bí thư) thực hiện công tác nhân sự đại hội và thực hiện nhiệm vụ của tiểu ban nhân sự.

- Nhiệm vụ chủ yếu của tiểu ban nhân sự:

+ Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai xây dựng đề án nhân sự và kế hoạch triển khai việc giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 hoặc nhiệm kỳ 2020-2022; đề án nhân sự tham gia đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Tài chính lần thứ XXV; kế hoạch phân bổ đại biểu tham dự đại hội cấp mình, trình ban

thường vụ, ban chấp hành và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, cho ý kiến trước khi trình đại hội cấp mình.

+ Tham mưu cho ban thường vụ cấp ủy hoặc ban chấp hành (nơi không có ban thường vụ) quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nguyên tắc, quy chế và kế hoạch làm việc của tiểu ban nhân sự và tổ giúp việc (nếu có).

+ Xây dựng kế hoạch làm việc với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự; lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành khảo sát nhân sự (nếu xét thấy cần thiết).

+ Thực hiện một số nhiệm vụ liên quan khác do ban thường vụ cấp ủy giao.

2. Xây dựng đề án nhân sự

Cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng đề án nhân sự nhiệm kỳ 2020-2025 hoặc nhiệm kỳ 2020 - 2022, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2015-2020 hoặc nhiệm kỳ 2017 – 2020; trong đó tập trung đánh giá bối cảnh, tình hình; kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục trong nhiệm kỳ tới.

- Quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng và các quy định, hướng dẫn của cấp trên; dự báo bối cảnh, tình hình, xác định rõ yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đảng bộ nhiệm kỳ tới và những năm tiếp theo. Xây dựng đề án nhân sự bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với những lĩnh vực quan trọng và cơ cấu, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định. Bám sát quy định của Trung ương, của Đảng ủy Khối, của Đảng ủy Bộ Tài chính và trên cơ sở nguồn cán bộ (tái cử và quy hoạch), cấp ủy các cấp tiến hành xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng cấp ủy viên đối với từng lĩnh vực công tác quan trọng theo phương châm: Coi trọng chất lượng cấp ủy, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn và không nhất thiết lĩnh vực nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.

- Việc xây dựng đề án nhân sự cần phải được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ và tạo sự đoàn kết, thống nhất, đồng thuận trong tập thể cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, chi bộ. Đồng thời, chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin không chính thức, thông tin giả, xấu độc, bịa đặt, xuyên tạc trên Internet, mạng xã hội liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

III- MỘT SỐ YÊU CẦU, NỘI DUNG CỤ THỂ VỀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ

1. Yêu cầu của công tác nhân sự cấp ủy viên

- Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị, Quy định số 90-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị và căn cứ vào tiêu chuẩn chung nêu tại Chỉ thị số 35-CT/W ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị để cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu ở cấp mình (Phụ lục I kèm Hướng dẫn này).

Kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm"; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên không được làm; quan liêu, cửa quyền, thiếu gắn bó mật thiết với nhân dân; bản thân hoặc vợ (chồng), con vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng tới uy tín cơ quan, đơn vị, bản thân cán bộ; kết quả thực hiện nhiệm vụ không cao.

- Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020-2025 phải đảm bảo nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ mà trực tiếp là cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy. Cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 phải đặc biệt coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ Bộ Tài chính và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

- Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện đúng Điều lệ Đảng, đúng Quy chế bầu cử trong Đảng và các hướng dẫn của Trung ương về công tác cán bộ; phát huy dân chủ trí tuệ của tập thể cấp ủy và cán bộ, đảng viên; về cơ bản phải căn cứ vào quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025, gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch cán bộ, sắp xếp, bố trí nhân sự lãnh đạo cơ quan, đơn vị và các đoàn thể chính trị - xã hội. Chú trọng phát hiện, giới thiệu tham gia cấp ủy những nhân tố mới có đức, có tài, có uy tín, có triển vọng thông qua hoạt động thực tiễn, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ khoa học và cán bộ chuyên trách công tác đảng.

- Các cấp ủy phải báo cáo và được sự đồng ý của cấp trên trực tiếp về đề án nhân sự, ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư và ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy trước khi tiến hành tổ chức đại hội.

2. Một số nội dung công tác nhân sự

2.1. Tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên

Thực hiện theo đúng tiêu chuẩn chung nêu tại Phụ lục 1, Chi thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị và Phụ lục 1 của Hướng dẫn này, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 và những năm tiếp theo; trong đó, đối với một số chức danh cần xem xét cụ thể theo hướng:

a) Các đồng chí được dự kiến giới thiệu làm bí thư cấp ủy đồng thời là lãnh đạo chủ chốt cơ quan, đơn vị nhiệm kỳ 2021-2026 ngoài việc đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định, phải là người có kiến thức, am hiểu và có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; phải thực sự tiêu biểu về trí tuệ, đạo đức, uy tín, năng lực thực tiễn và sự cống hiến được cán bộ, đảng viên và quần chúng tin nhiệm; đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt của cấp ủy cấp dưới, tham gia cấp ủy Đảng bộ Bộ Tài chính.

b) Đối với những đồng chí khi thực hiện quy trình công tác cán bộ nếu chưa đảm bảo một số tiêu chuẩn, điều kiện theo Thông báo Kết luận số 43-TB/TW ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị thì các cấp ủy phải tiến hành rà soát kỹ lưỡng, xử lý dứt điểm những vi phạm theo tinh thần Kết luận số 48-KL/TW ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư và các quy định liên quan trước khi xem xét nhân sự tham gia cấp ủy.

c) Về tiêu chuẩn trình độ lý luận chính trị

Nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ Tài chính phải có trình độ chuyên môn nghiệp vụ từ đại học trở lên, có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

Trường hợp không được cấp bằng lý luận chính trị thì phải: (i) Thuộc đối tượng được công nhận có trình độ lý luận chính trị theo Quy định số 12-QĐ/TC-TTVH, ngày 09/01/2004 của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo Trung ương) trước ngày 16/9/2009; (ii) Được cấp giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương theo Quy định số 256-QĐ/TW, ngày 16/9/2009; Công văn số 2045-CV/BTCTW, ngày 29/12/2016 của Ban Tổ chức Trung ương; Thông báo số 389/TB-HVCTQG, ngày 08/5/2017 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

2.2. Độ tuổi cấp ủy viên

Căn cứ quy định tại Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương và Hướng dẫn số 14-HD/ĐUK ngày 11/11/2019 các Đảng ủy Khối, các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ Bộ Tài chính cần lưu ý một số nội dung cụ thể sau:

a) Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy:

- Đối với Đảng ủy khối: Nam sinh từ tháng 3/1963 và nữ sinh tháng 3/1968 trở lại đây (trừ các trường hợp kéo dài thời gian công tác như đối với nam).

- Đối với Đảng bộ Bộ Tài chính: Nam sinh từ tháng 12/1962 và nữ sinh tháng 12/1967 trở lại đây (trừ các trường hợp kéo dài thời gian công tác như đối với nam, nếu có).

- Đối với Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận: Nam sinh từ tháng 10 năm 1962 và nữ sinh tháng 10 năm 1967 trở lại đây (trừ các trường hợp kéo dài thời gian công tác như đối với nam, nếu có).

- Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng bộ bộ phận: đảm bảo còn thời gian công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ tính từ thời điểm tổ chức đại hội.

b) Về độ tuổi tái cử cấp ủy đối với một số trường hợp đặc thù:

Các đồng chí bí thư là thủ trưởng, phó bí thư cấp ủy chuyên trách trong cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị xã hội, đơn vị sự nghiệp; phó bí thư đảng ủy là tổng giám đốc các tập đoàn, tổng công ty, tổ chức tài chính và các ngân hàng thương mại nhà nước (hoặc nhà nước có cổ phần chi phối) còn tuổi công tác từ 01 năm (12 tháng) trở lên tính từ thời điểm đại hội quy định của từng cấp, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khỏe, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đồng ý thì có thể xem xét tiếp tục tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020-

2025 hoặc nhiệm kỳ 2020 - 2022 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

c) Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy

- Đối với Đảng ủy khối: Nam sinh từ tháng 9/1965 và nữ sinh từ tháng 9/1970 trở lại đây (trừ các trường hợp kéo dài thời gian công tác như đối với nam).

- Đối với Đảng ủy Bộ Tài chính: Ít nhất nam sinh từ tháng 6/1965, nữ sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây (trừ các trường hợp kéo dài thời gian công tác như đối với nam).

- Đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận: Ít nhất nam sinh từ tháng 4/1965, nữ sinh từ tháng 4/1970 trở lại đây (trừ các trường hợp kéo dài thời gian công tác như đối với nam).

- Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng bộ bộ phận: đảm bảo còn thời gian công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ tính từ thời điểm tổ chức đại hội.

d) Về việc xác định tuổi của cán bộ, đảng viên khi không có sự thống nhất:

- Nếu tuổi của cán bộ, đảng viên không thống nhất trong hồ sơ, thì xác định theo Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20/9/2016 và Thông báo số 13-TB/TW, ngày 17/8/2016 của Ban Bí thư; Công văn số 1901-CV/BTCTW ngày 05/12/2016 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Trường hợp hồ sơ của cán bộ, đảng viên chỉ ghi năm sinh và không xác định được ngày sinh, tháng sinh thì thời điểm xác định tuổi để tham gia cấp ủy và thực hiện chính sách đối với cán bộ là ngày 01 và tháng 01 của năm sinh ghi trong hồ sơ.

2.3. Số lượng, cơ cấu cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW giảm khoảng 5% số lượng cấp ủy viên của đảng bộ từ cấp trên cơ sở trở lên so với số lượng tối đa được xác định ở nhiệm kỳ 2015 – 2020 và được Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương quy định tại Hướng dẫn số 14-HD/ĐUK ngày 11/11/2019.

a) Về số lượng

- Đối với Đảng bộ Bộ Tài chính: Ban Chấp hành từ 25-35 đồng chí, Ban Thường vụ từ 07-11 đồng chí, Phó Bí thư có 02 đồng chí (trong đó có 01 đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách).

- Đảng bộ cơ sở mà đảng ủy được giao một số quyền cấp trên cơ sở: Ban chấp hành từ 15-25 đồng chí, ban thường vụ từ 05-07 đồng chí, phó bí thư từ 01-02 đồng chí.

- Đảng bộ cơ sở: cơ bản như nhiệm kỳ 2015 - 2020, trong đó: Ban chấp hành không quá 15 đồng chí, ban thường vụ có từ 03-05 đồng chí (đối với ban chấp hành có dưới 09 đồng chí ủy viên thì không thành lập ban thường vụ), phó bí thư có từ 01 - 02 đồng chí. Với đảng bộ cơ sở và đảng bộ bộ phận có dưới 100 đảng viên, số lượng ban chấp hành không quá 13 đồng chí.

- Chi bộ: Chi bộ từ 09 đảng viên chính thức trở lên thì bầu chi ủy (nếu tại chi bộ có đông đảng viên thì bầu không quá 09 chi ủy viên), sau đó bầu bí thư, phó bí thư trong số chi ủy viên; Chi bộ có dưới 09 đảng viên chính thức chỉ bầu bí thư, nếu cần

thì bầu phó bí thư; Chi bộ có dưới 05 đảng viên chính thức chỉ bầu bí thư.

- Đối với những đảng bộ thực hiện việc hợp nhất, sáp nhập thì số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy tại thời điểm hợp nhất, sáp nhập có thể nhiều hơn so với quy định nhưng tối đa không quá số lượng hiện có (trừ các đồng chí đến tuổi nghỉ hưu, nghỉ công tác hoặc chuyển công tác khác), việc thực hiện cụ thể như sau:

+ Đối với những đơn vị đã hoàn thành việc hợp nhất, sáp nhập: đến đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 thực hiện số lượng theo quy định.

+ Đối với những đơn vị chưa hoàn thành việc hợp nhất, sáp nhập: chậm nhất đến đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 phải thực hiện số lượng theo quy định.

b) Về cơ cấu

- Căn cứ vào đặc điểm, tình hình và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị cấp ủy các cấp cần có cơ cấu hợp lý, coi trọng chất lượng để đảm bảo sự lãnh đạo của cấp ủy, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, điều kiện và không nhất thiết tổ chức đảng trực thuộc nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.

- Cấp ủy các cấp thực hiện nghiêm cơ cấu ba độ tuổi, phân đầu: thực hiện tỷ lệ cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi) đối với Đảng bộ Bộ Tài chính có từ 10% trở lên; Từ 40-50 tuổi (khoảng 40-50%), còn lại trên 50 tuổi; tỷ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ tham gia ban thường vụ cấp ủy. Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ Bộ Tài chính căn cứ quy định nêu trên để xác định tỷ lệ phù hợp với thực tế của đơn vị mình.

- Một số định hướng cơ cấu vào ban thường vụ cấp ủy (hoặc ban chấp hành tại các tổ chức đảng không có ban thường vụ) như sau:

+ Cấp ủy các cấp đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên so với đầu nhiệm kỳ 2015-2020. Trường hợp số lượng cấp ủy viên đủ tuổi tái cử cao hơn thì căn cứ trình độ, năng lực, kết quả thực hiện nhiệm vụ, nhu cầu và tín nhiệm (qua phiếu tín nhiệm của ban chấp hành) để lựa chọn đảm bảo tỷ lệ đổi mới theo quy định.

+ Giới thiệu các đồng chí tham gia ban thường vụ cấp ủy là các đồng chí đang hoặc đã kinh qua lãnh đạo cấp vụ, lãnh đạo cơ quan, lãnh đạo đơn vị trở lên; theo hướng phân công tham gia đảm nhiệm các chức danh phó bí thư, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra và trưởng các ban và cơ quan tham gia giúp việc cấp ủy.

+ Bí thư cấp ủy là lãnh đạo cấp trưởng hoặc cấp phó thủ trưởng cơ quan, đơn vị (nên thực hiện bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị).

+ Phó bí thư cấp ủy (của đảng ủy cấp trên cơ sở, đảng ủy được giao quyền cấp trên cơ sở) là vụ trưởng hoặc kinh qua các chức danh vụ trưởng các ban, bộ, ngành và cơ quan đơn vị trở lên; có phẩm chất chính trị, trình độ, năng lực hoạt động thực tiễn và có uy tín cao trong cơ quan đơn vị; có kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng. Đảng bộ Bộ Tài chính phải bố trí Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách và Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy là cấp ủy viên chuyên trách.

+ Tham gia cấp ủy nhìn chung là lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc; bí

thư, phó bí thư cấp ủy trực thuộc; đại diện lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội; lãnh đạo các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy và cán bộ chuyên trách công tác đảng.

2.4. Trình tự thực hiện quy trình nhân sự cấp ủy và số dư

a) Về trình tự, quy trình thực hiện

- Về trình tự: Thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy trước; sau khi xác định được số lượng các đồng chí tái cử theo quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, sau đó tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy.

- Về quy trình: tuân thủ thực hiện 05 bước đối với các trường hợp nhân sự tái cử, nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy được quy định tại Phụ lục 02 đính kèm Hướng dẫn này.

b) Về số dư

Cấp ủy thảo luận, quyết định số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy được cấp có thẩm quyền phân bổ trước khi thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự theo quy định. Đối với những nơi có số lượng từ 3-5 ủy viên thì số dư tối đa là 01 đồng chí. Trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có từ 02 người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì xem xét đưa cả vào danh sách để giới thiệu với đại hội đảng bộ. Nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỷ lệ số dư đã được cấp ủy thông qua, thì cấp ủy tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi bảo đảm số dư theo quy định.

2.5. Thực hiện bầu cử trong đại hội

a) Việc ứng cử, đề cử, bầu cử trong đại hội thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng và các văn bản hiện hành liên quan.

b) Trường hợp danh sách bầu cử bí thư, phó bí thư cấp ủy không đúng với đề án nhân sự đã được cấp ủy cấp trên trực tiếp thông qua thì ban thường vụ cấp ủy khóa mới kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên trực tiếp; sau khi có ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên mới tiếp tục tiến hành bầu cử bí thư, phó bí thư hoặc dừng việc bầu cử bí thư, phó bí thư cấp ủy tại đại hội để tiếp tục chuẩn bị.

Trường hợp đồng chí được dự kiến giới thiệu để bầu giữ chức chủ nhiệm ủy ban kiểm tra không trúng cử vào cấp ủy, ban thường vụ hoặc ủy ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp, thì cấp ủy khóa mới báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên trực tiếp và tham khảo ý kiến của ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp trên về phương án giới thiệu nhân sự mới hoặc đề xuất tạm dừng việc bầu chức danh chủ nhiệm ủy ban kiểm tra để tiếp tục chuẩn bị.

c) Thực hiện đại hội lấy phiếu giới thiệu bí thư cấp ủy trong số các đồng chí trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ khóa mới (trừ những nơi trực tiếp bầu bí thư cấp ủy); Kết quả giới thiệu của đại hội để cấp ủy khóa mới tham khảo khi bầu bí thư cấp ủy.

d) Thực hiện thí điểm đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp ủy tại những nơi cấp ủy

đoàn kết thống nhất cao; đồng thời, phải được sự đồng ý của cấp ủy cấp trên trực tiếp; nhân sự dự kiến giới thiệu thực hiện theo tinh thần Hướng dẫn số 34-HD/BTCTW, ngày 08/10/2009 của Ban Tổ chức Trung ương.

2.6. Cơ cấu, số lượng đại biểu dự đại hội cấp trên

a) Về cơ cấu

- Nhằm nâng cao chất lượng đại biểu dự đại hội trong việc thảo luận, đóng góp vào các nội dung quan trọng của đại hội, các cấp ủy trực thuộc Đảng bộ Bộ Tài chính căn cứ vào số lượng đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp mình và tình hình, đặc điểm cụ thể của đảng bộ để xác định cơ cấu, số lượng đại biểu cụ thể bảo đảm cân đối, hài hòa, phù hợp về thành phần, giới tính, dân tộc; tăng số lượng đại biểu đại diện của các lĩnh vực công tác quan trọng (có thể tăng thêm từ 01 đến 02 đại biểu, không tính đại biểu đương nhiên).

- Việc bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội đảng bộ các cấp.

- Đại hội đảng bộ các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng do đại hội quyết định.

b) Về số lượng đại biểu dự đại hội đảng bộ các cấp:

- Đại hội chi bộ, đảng bộ bộ phận: Tổ chức đại hội đảng viên.

- Đại hội đảng bộ cơ sở: Đảng bộ có dưới 200 đảng viên thì tiến hành đại hội đảng viên; đảng bộ có từ 200 đảng viên đến dưới 500 đảng viên thì tiến hành đại hội đại biểu, số lượng đại biểu tham dự không quá 150 đồng chí; đảng bộ có từ 500 đảng viên đến dưới 1.000 đảng viên thì đại hội đại biểu, số lượng đại biểu tham dự không quá 170 đồng chí; đảng bộ có trên 1.000 đảng viên thì đại hội đại biểu, số lượng đại biểu tham dự không quá 200 đồng chí.

Trường hợp đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên, nếu có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên và được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu (đảng ủy cấp trên trực tiếp quyết định số lượng đại biểu tham dự đại hội).

- Đại hội Đảng bộ Bộ Tài chính: Không quá 300 đại biểu tham dự.

Việc phân bổ số lượng đại biểu các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng bộ Bộ Tài chính tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Tài chính sẽ được thông báo sau.

2.7. Công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự cấp ủy các cấp

Các cấp ủy trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch cán bộ, chuẩn bị nhân sự cấp ủy thực hiện đúng theo tinh thần Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị và các quy định hiện hành; đồng thời quan tâm, chú ý một số nội dung, yêu cầu sau:

a) Cùng với việc thực hiện công tác quy hoạch theo định kỳ, các cấp ủy, tổ chức đảng cần tập trung chỉ đạo thực hiện công tác rà soát quy hoạch cán bộ vào quý IV/2019; Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa quy hoạch cấp ủy và quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; chú trọng quy hoạch chức danh người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; đồng thời, đặc biệt quan tâm quy hoạch đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ, (phù hợp

với điều kiện) để tạo nguồn cán bộ và thực hiện chủ trương đổi mới cấp ủy theo tinh thần Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị.

b) Để chuẩn bị một bước nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 hoặc nhiệm kỳ 2020-2022, các cấp ủy, tổ chức đảng cần chủ động thực hiện điều động, luân chuyển, phân công, bố trí cán bộ theo sát đề án nhân sự cấp ủy đã được thông qua; trong đó, quan tâm lãnh đạo, tăng cường cán bộ cho những nơi còn thiếu hoặc có phương án điều động, phân công công tác khác đối với nhân sự ngay sau đại hội; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý dứt điểm đối với những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài...

c) Công tác nhân sự phải thực hiện đúng nguyên tắc, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự theo quy định; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cấp ủy và cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức chạy quyền theo tinh thần Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị. Đồng thời, phải đặc biệt coi trọng việc nâng cao chất lượng cấp ủy các cấp; chất lượng, hiệu quả việc rà soát, lựa chọn, giới thiệu, thẩm định, xác minh và kết luận rõ, chính xác những vấn đề về tiêu chuẩn cấp ủy, tiêu chuẩn chính trị, các nội dung liên quan đến nhân sự trước đại hội.

d) Thực hiện thống nhất chủ trương bí thư cấp ủy của Đảng bộ Bộ Tài chính, không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp (từ 8 năm trở lên) tại một cơ quan, đơn vị;

đ) Những đồng chí đủ điều kiện tái cử nhưng không trúng cử cấp ủy khóa mới thì cấp ủy có thẩm quyền quản lý cán bộ có trách nhiệm phân công bố trí công tác phù hợp với yêu cầu, tình hình cụ thể của cơ quan, đơn vị.

e) Thực hiện dừng việc bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2015-2020 trước 06 tháng tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp theo Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị (tính theo thời điểm cấp ủy có văn bản đề nghị).

Đối với những cơ quan, đơn vị có Đề án sáp nhập theo chủ trương của Đảng, Quốc hội, Chính phủ thì dừng việc bổ sung khi xây dựng Đề án.

g) Trong xem xét, thẩm định nhân sự cần chú ý tiến hành rà soát, thẩm tra, thẩm định kỹ lưỡng về quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, năng lực, uy tín của nhân sự theo quy định, nhất là kết quả công tác, sản phẩm cụ thể từ đầu nhiệm kỳ đến nay; rà soát kỹ tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 08/02/2018 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 19-HD/BTCTW, ngày 12/9/2019 của Ban Tổ chức Trung ương và các quy định hiện hành, trong đó:

- Không phân biệt loại hình đào tạo về chuyên môn, lý luận chính trị được nêu tại Điểm 3.1, Mục 3, Phần II, Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và Điểm 4, Điều 12, Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019 của Quốc hội. Văn bằng, chứng chỉ do cơ sở giáo dục thuộc các loại hình và hình thức đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân cấp có giá trị pháp lý như nhau.

- Những đồng chí khi được tuyển dụng, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chưa bảo

đảm một số tiêu chuẩn, điều kiện theo Thông báo Kết luận số 43-TB/TW, ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị thì các cấp ủy phải tiến hành rà soát, xử lý dứt điểm theo tinh thần Kết luận số 48-KL/TW ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư trước khi xem xét giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy các cấp.

- Đối với nhân sự công tác ở một số địa bàn, lĩnh vực liên quan đến quản lý kinh tế, tài chính, tài sản, đất đai, tài nguyên, doanh nghiệp... hoặc đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan chức năng chưa kết luận; ngoài việc giao các cơ quan chức năng tham gia thẩm định theo quy định, ban thường vụ cấp ủy căn cứ tình hình thực tế có thể chỉ đạo gửi lấy thêm ý kiến thẩm tra, xác minh của các cơ quan chức năng liên quan (nội chính, công an, thanh tra, cấp trên trực tiếp đối với ngành dọc hoặc tài chính, kiểm toán, thuế...) cho phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

h) Cấp ủy các cấp cần chủ động, kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khoá mới những người có các biểu hiện nêu tại Điểm 3.1, Mục 3, Phần II, Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị, nhưng không để sót những người có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và trong nhân dân. Đồng thời, chủ động làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong việc bố trí, sắp xếp, quan tâm, tạo điều kiện đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử cấp ủy khoá mới theo tinh thần Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị; Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; Quy định của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ hoạt động chuyên trách không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm vào cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cơ quan Nhà nước, các đoàn thể chính trị - xã hội và Hướng dẫn này.

i) Cấp ủy triệu tập đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (có danh) liên quan đến nhân sự nếu đơn, thư đó gửi đến cấp ủy trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc (đối với cấp cơ sở), 30 ngày làm việc (đối với đảng bộ cấp trên cơ sở); nếu đơn, thư gửi đến cấp ủy triệu tập đại hội sau thời hạn nêu trên thì chuyển cho cấp ủy khoá mới xem xét, giải quyết theo quy định.

2.8. Hồ sơ nhân sự cấp ủy

a) Danh mục hồ sơ nhân sự thực hiện theo quy định nêu tại Phụ lục 02 đính kèm Hướng dẫn này. Trong đó, yêu cầu nhân sự kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận (hoặc chứng thực) theo quy định.

b) Trường hợp nhân sự có bằng tiến sỹ, thạc sỹ, đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp (không thuộc diện cử, tuyển của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) phải có giấy xác nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

c) Trường hợp bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú không đúng với nơi nhân sự đang sinh sống, thì nhân sự phải lấy xác nhận lại theo quy định; đối với nhân sự có vợ (chồng), con đang học tập, làm việc ở nước ngoài, làm việc cho các tổ chức quốc tế thì nhân sự phải có văn bản báo cáo, giải trình và được cấp ủy có thẩm quyền nơi công tác xác nhận theo quy định.

d) Các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ Tài chính gửi đề án, hồ sơ nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ (qua Ban Tổ chức) theo Kế

hoạch số 1317-KH/ĐU ngày 25/11/2019 của Đảng ủy Bộ Tài chính (được tính từ thời điểm Ban Tổ chức nhận được hồ sơ - theo đường bưu điện hoặc theo số theo dõi văn bản đến của Văn phòng Đảng ủy), trong đó lưu ý:

- Gửi kèm danh sách quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt của cơ quan, đơn vị nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026.

- Ngoài hồ sơ nhân sự gửi qua đường văn thư; đề nghị gửi bản mềm các tài liệu liên quan đến đề án, hồ sơ nhân sự được lưu trữ trong USB và được bảo mật theo quy định.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương; Hướng dẫn số 14-HD/ĐUK của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương; Kế hoạch số 1317- KH/ĐUTC Đảng ủy Bộ Tài chính và Hướng dẫn này, đảng ủy, ban thường vụ cấp ủy, chi bộ trực thuộc tiến hành các công việc sau:

1. Xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp mình; quy định, hướng dẫn, kiểm tra cho ý kiến theo thẩm quyền đối với công tác chuẩn bị và quy trình nhân sự cấp ủy, thời gian tiến hành đại hội; phân công ủy viên ban thường vụ, cấp ủy viên theo dõi, chỉ đạo đại hội các đảng bộ, chi bộ cấp dưới.

Thống nhất với lãnh đạo cơ quan đơn vị về việc bố trí, sắp xếp thực hiện chính sách cán bộ đối với cấp ủy viên làm chuyên trách công tác đảng không tái cử theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

2. Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, trong đó đặc biệt chú ý đối với đảng bộ đang có tình hình phức tạp, nội bộ mất đoàn kết hoặc có vụ việc bị điều tra, khởi tố, đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán liên quan đến cơ quan, đơn vị mà dư luận, đảng viên và nhân dân quan tâm.

Những nơi quá khó khăn, chưa thể giải quyết dứt điểm những vấn đề liên quan đến công tác nhân sự, nếu được cấp ủy cấp trên có thẩm quyền đồng ý thì tiến hành đại hội với 3 nội dung, chưa bầu cấp ủy khoá mới; việc này ban thường vụ cấp ủy cần cân nhắc thận trọng, kỹ lưỡng trước khi đề xuất.

3. Trường hợp trong thảo luận nhân sự, nếu ý kiến của ban thường vụ cấp ủy khác với biểu quyết của cấp ủy, thì ban thường vụ cấp ủy phải báo cáo, xin ý kiến cấp ủy cấp trên có thẩm quyền; nếu cấp ủy cấp trên có thẩm quyền có ý kiến chỉ đạo khác với biểu quyết của cấp ủy thì triệu tập hội nghị ban chấp hành để thảo luận, tiếp thu, giải trình ý kiến chỉ đạo của cấp trên có thẩm quyền và hoàn chỉnh đề án nhân sự trình đại hội.

4. Căn cứ kết quả biểu quyết của hội nghị cấp ủy, ban thường vụ, cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ Tài chính báo cáo Ban thường vụ Đảng ủy Bộ Tài chính (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Bộ) về công tác chuẩn bị nhân sự. Nội dung báo cáo phải làm rõ, phân tích kỹ: Cơ cấu, địa bàn, lĩnh vực công tác; cơ cấu 3 độ tuổi, tỷ lệ đổi mới cấp ủy; tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp

ủy nhiệm kỳ 2020-2025; nếu các chức danh bí thư, phó bí thư cấp ủy được giới thiệu có số dư thì báo cáo cả danh sách có số dư để ban thường vụ Đảng ủy Bộ Tài chính xem xét, cho ý kiến.

Căn cứ Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, Hướng dẫn số 14-HD/ĐUK của Đảng ủy Khối Cơ quan Trung ương, Kế hoạch 1317-KH/ĐU và Hướng dẫn này, ban thường vụ, cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể đối với cấp dưới và đăng ký thời gian tổ chức đại hội đảng bộ cấp mình trong quý I năm 2020 (qua Văn phòng Đảng ủy Bộ Tài chính) để sắp xếp lịch tổ chức đại hội phù hợp với sự chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy Bộ Tài chính. Trong quá trình thực hiện nêu có vướng mắc, đề nghị đảng ủy, chi bộ trực thuộc kịp thời phản ánh về Ban Tổ chức Đảng ủy Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tài chính xem xét, hướng dẫn. /.

Nơi nhận:

- Đảng ủy khối (đề b/c),
- Các ủy viên BCH Đảng ủy BTC
- Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc;
- Các Ban tham mưu Đảng ủy Bộ
- Lưu VP, Ban Tổ chức.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

PHỤ LỤC 01

TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN CÁC CẤP TRONG ĐẢNG BỘ BỘ TÀI CHÍNH NHIỆM KỲ 2020 – 2025 VÀ NHIỆM KỲ 2020-2022

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số -HD/ĐUTC ngày tháng năm 2019
của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tài chính)

1. Tiêu chuẩn chung

a) Tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

b) Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

c) Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có thành tích, kết quả công tác nổi trội ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì nhân dân phục vụ. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; có kinh nghiệm thực tiễn; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

d) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

đ) Kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm"; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên không được làm; quan liêu, cửa quyền, thiếu gắn bó mật thiết với nhân dân; bản thân hoặc vợ (chồng), con vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng tới uy tín cơ quan, đơn vị, bản thân cán bộ; kết quả thực hiện nhiệm vụ không cao.

e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ (*theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền trong thời gian không quá 6 tháng đến thời điểm giới thiệu nhân sự*); bảo đảm tuổi theo quy định.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

a) Các đồng chí được dự kiến làm lãnh đạo cấp ủy, đồng thời là lãnh đạo chủ chốt cơ quan, đơn vị nhiệm kỳ 2021-2026 ngoài việc đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định, phải là người có kiến thức, am hiểu và có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách phải thực sự tiêu biểu về trí tuệ, đạo đức, uy tín, năng lực thực tiễn và sự cống hiến được cán bộ, đảng viên và quần chúng tín nhiệm; đã kinh qua lãnh đạo chủ chốt của cấp ủy cấp dưới, tham gia cấp ủy Đảng bộ Bộ Tài chính.

b) Đối với những đồng chí khi thực hiện quy trình công tác cán bộ nếu chưa đảm bảo một số tiêu chuẩn, điều kiện theo Thông báo Kết luận số 43-TB/TW ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị thì các cấp ủy phải tiến hành rà soát kỹ lưỡng, xử lý dứt điểm những vi phạm theo tinh thần Kết luận số 48-KL/TW ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư và các quy định liên quan trước khi xem xét nhân sự tham gia cấp ủy.

c) Về tiêu chuẩn trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị

- Về trình độ chuyên môn: Nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy các cấp trong Đảng ủy Bộ Tài chính phải có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, không phân biệt loại hình đào tạo được nêu tại Điểm 4, Điều 12, Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019 của Quốc hội. Văn bằng, chứng chỉ do cơ sở giáo dục thuộc các loại hình và hình thức đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân cấp có giá trị pháp lý như nhau.

- Về trình độ lý luận chính trị: Có bằng tốt nghiệp lý luận chính trị từ trung cấp trở lên. Trường hợp không được cấp bằng lý luận chính trị thì phải: (i) Thuộc đối

tượng được công nhận có trình độ lý luận chính trị theo Quy định số 12-QĐ/TC-TTVH, ngày 09/01/2004 của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo Trung ương) trước ngày 16/9/2009; (ii) Được cấp giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương theo Quy định số 256-QĐ/TW, ngày 16/9/2009; Công văn số 2045-CV/BTCTW, ngày 29/12/2016 của Ban Tổ chức Trung ương; Thông báo số 389/TB-HVCTQG, ngày 08/5/2017 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

PHỤ LỤC 02

QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP ỦY TRỰC THUỘC ĐẢNG ỦY BỘ TÀI CHÍNH NHIỆM KỲ 2020-2025 (Ban hành kèm theo Hướng dẫn số -HD/ĐUTC ngày tháng năm 2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tài chính)

I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ

1. Đối với các đồng chí tái cử cấp ủy

Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (lần 1)

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua trên cơ sở danh sách các đồng chí cấp ủy đương nhiệm, ban thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy ở những nơi không có ban thường vụ; Bí thư, Phó bí thư nơi không có cấp ủy) chỉ đạo rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét thông qua danh sách cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn điều kiện tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt. Tổ chức đảng chỉ có 01 đồng chí bí thư thì không tổ chức hội nghị, đồng chí bí thư có văn bản báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự tái cử đã được ban thường vụ xem xét thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Thành phần:

- Tại Đảng bộ Bộ Tài chính: đồng chí trong Ban chấp hành Đảng bộ Bộ Tài chính; vụ trưởng, phó vụ trưởng và tương đương thuộc Bộ Tài chính; bí thư, phó bí thư các đảng bộ, chi bộ trực thuộc; phó các ban tham mưu giúp việc của Đảng ủy Bộ Tài chính và trưởng các đoàn thể (đoàn thanh niên, công đoàn, hội cựu chiến binh) của cơ quan đơn vị.

- Tại đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận trực thuộc Đảng bộ Bộ Tài chính: đồng chí trong ban chấp hành; bí thư, phó bí thư các tổ chức đảng trực thuộc; vụ trưởng, phó vụ trưởng và tương đương tại cơ quan Tổng cục (nếu là Đại hội đảng bộ cơ quan Tổng cục) hoặc trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương (nếu là Đại hội của các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy cơ sở); phó các ban tham mưu giúp việc của cấp ủy (nếu có); trưởng các đoàn thể của cơ quan đơn vị.

- Tại chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận: cấp ủy (hoặc Bí thư, Phó Bí thư ở những đơn vị không có cấp ủy), Lãnh đạo cấp Phòng và tương đương (hoặc toàn thể đảng viên chính thức tại những đơn vị không có cấp phòng) và trưởng các đoàn thể của cơ quan đơn vị.

Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 1)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự bước 2, ban chấp hành đảng bộ, chi bộ tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín). Tại những tổ chức đảng không có ban chấp hành thì tổ chức hội nghị toàn thể đảng viên.

(1) Bước 4: Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (nếu có); ban thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy nơi không có ban thường vụ; bí thư, Phó bí thư nơi không có cấp ủy) xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 để trình hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2). Tại những tổ chức đảng không có cấp ủy thì không tổ chức hội nghị, đồng chí bí thư có văn bản báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

Về nội dung khảo sát nhân sự: Ban thường vụ cấp ủy và tiểu ban nhân sự nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành khảo sát về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở bước 3) tại nơi công tác cơ quan đơn vị và cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2)

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

+Tập thể ban chấp hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín). Tại những tổ chức đảng không có ban chấp hành thì tổ chức hội nghị toàn thể đảng viên.

- **Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:** nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ đồng ý trên 50% tổng số đại biểu triệu tập ở các bước (riêng bước 2 tính trên số đại biểu có mặt); kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

2. Đối với nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (lần 1)

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua trên cơ sở danh sách quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2021-2026 (theo nhiệm kỳ của từng tổ chức); ban thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy ở những nơi không có ban thường vụ; bí thư, phó bí thư ở những nơi không có cấp ủy) tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét thông qua danh sách dự kiến những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy, ban thường vụ và các chức danh lãnh đạo cấp ủy theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt. Tại những tổ chức đảng chỉ có 01 đồng chí bí thư thì không tổ chức hội nghị, đồng chí bí thư có văn bản báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được ban thường vụ xem xét thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Tại Đảng bộ Bộ Tài chính: đồng chí trong Ban chấp hành Đảng bộ Bộ Tài

chính; vụ trưởng, phó vụ trưởng và tương đương thuộc Bộ Tài chính; bí thư, phó bí thư các đảng bộ, chi bộ trực thuộc; phó các ban tham mưu giúp việc của Đảng ủy Bộ Tài chính và trưởng các đoàn thể (đoàn thanh niên, công đoàn, hội cựu chiến binh) của cơ quan đơn vị.

- Tại đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận trực thuộc Đảng bộ Bộ Tài chính: đồng chí trong ban chấp hành; bí thư, phó bí thư các tổ chức đảng trực thuộc; vụ trưởng, phó vụ trưởng và tương đương tại cơ quan Tổng cục (nếu là Đại hội đảng bộ cơ quan Tổng cục) hoặc trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương (nếu là Đại hội của các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy cơ sở); phó các ban tham mưu giúp việc của cấp ủy (nếu có); trưởng các đoàn thể của cơ quan đơn vị.

- Tại chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận: cấp ủy (hoặc Bí thư, Phó Bí thư ở những đơn vị không có cấp ủy), Lãnh đạo cấp Phòng và tương đương (hoặc toàn thể đảng viên chính thức tại những đơn vị không có cấp phòng), và trưởng các đoàn thể của cơ quan đơn vị.

- **Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:** mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ cấp ủy thông qua ở bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhận sự khác nhưng phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% tổng số đại biểu có mặt trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới ở bước sau.

Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 1)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện được phân bổ và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng bộ, chi bộ tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín). Tại những tổ chức đảng không có ban chấp hành thì tổ chức hội nghị toàn thể đảng viên.

- **Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:** mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhận sự khác nhưng phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới ở bước sau.

Bước 4: Tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy

(lần 2)

Ban thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy nơi không có ban thường vụ; bí thư, Phó bí thư nơi không có cấp ủy) và tiểu ban nhân sự tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự được giới thiệu ở bước 3 tại nơi công tác và cấp ủy cơ sở nơi cư trú (*căn cứ vào tình hình thực tế tại cơ quan đơn vị, ban thường vụ cấp ủy và tiểu ban nhân sự xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể*).

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (nếu có), ban thường vụ đảng ủy (hoặc cấp ủy nơi không có ban thường vụ; Bí thư, Phó bí thư nơi không có cấp ủy) xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2). Tại những tổ chức đảng chỉ có 01 đồng chí bí thư thì không tổ chức hội nghị, đồng chí bí thư có văn bản báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- **Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:** mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban chấp hành giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách đề giới ở bước sau.

Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2)

-Trình tự thực hiện:

- + Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- + Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).
- + Tập thể ban chấp hành đảng bộ thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*). Tại những tổ chức đảng không có ban chấp hành thì tổ chức hội nghị toàn thể đảng viên.

- **Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:** mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ cấp ủy hoặc tập thể lãnh đạo cấp ủy thông qua ở bước 4.

Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng cho quy định (*tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

II. DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ(khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự):

1. Tờ trình.
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (*kèm theo biên bản kiểm phiếu tại các*

bước).

3. Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu 2C/TCTW*) do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.

4. Bản kiểm điểm 03 năm công tác gần nhất (đối với nhân sự tái cử nhiệm kỳ 05 năm là Bản kiểm điểm trong nhiệm kỳ công tác); có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan nơi cán bộ công tác.

5. Nhận xét, đánh giá của ban cán sự đảng, lãnh đạo cơ quan đơn vị về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong 3 năm gần nhất; (3) Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương bốn khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Quy chế nêu gương; (4) Uy tín và triển vọng phát triển.

6. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.

7. Kết luận của Ban thường vụ cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan đơn vị đối với cán bộ theo phân cấp về tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị khóa XII.

8. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ... (*có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền*).

9. Bản sao giấy khai sinh (*hợp lệ*); trường hợp giấy khai sinh không đảm bảo theo quy định thì gửi bản sao lý lịch đảng viên gốc có xác nhận của cấp ủy có thẩm quyền.

10. Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền (*trong thời hạn 6 tháng*).

Các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ Tài chính chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tài chính trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung khác theo quy định./.